

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 23/2018/HS - ST

Ngày 29 - 5 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Minh Khôi.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Hoàng Ngọc Thoan.

- Ông Nguyễn Văn Trường

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Trần Hoàng Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại Nhà văn hóa khu phố 11, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2018/TLST- HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 18/5/2018 ngày đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác: Gôn), sinh ngày 17/7/1993 tại Quảng Trị; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu phố A, phường ĐL, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1970 và bà Hồ Thị Thu T, sinh năm 1975; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con đầu; có 01 con Hoàng Ngọc Kim A, sinh năm 2014 với chị Hoàng Thảo N (không đăng ký hôn).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt.

2. Những người tham gia tố tụng:

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Lép), sinh năm 1998; trú tại: Khu phố H, phường ĐL, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Hồ Thị Thu T, sinh năm 1975; trú tại: Khu phố A, phường ĐL, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1996; trú tại: Khu phố A, phường ĐL, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Anh Trần Quốc H (Tên gọi khác: Banh), sinh năm 1989; trú tại: Khu phố H, phường ĐL, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

+ Anh Lương Thành L, sinh năm 1995; trú tại: Khu phố B, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn cá nhân nên ngày 29/11/2017, Nguyễn Ngọc H đến ném vỡ cửa kính nhà Lương Thành L. Vì vậy, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 01/12/2017, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 74C1-244.63 chở Lương Thành L và Trần Quốc H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER không gắn biển kiểm soát cùng nhau đến nhà Nguyễn Ngọc H tại địa chỉ: Số 261B đường LD, thành phố Đ thuộc khu phố A, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị để tìm gặp H nói chuyện. Tại đây, H và nhóm của T đã có lời qua tiếng lại nên H đã dùng chân đá T.

Lúc này, bị cáo Nguyễn Ngọc H (anh trai H) đang ở trong nhà nghe tiếng ồn ào, lại thấy H cùng nhóm của T xảy ra xô xát nên H liền đi vào nhà bếp lấy 01 con dao bằng kim loại, lưỡi dao màu trắng dài 22cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm cầm ở tay chạy ra rượt đuổi. Thấy vậy, T, L, H bỏ chạy theo nhiều hướng khác nhau. H tiếp tục đuổi theo T được một đoạn thì bắt kịp và túm lấy cổ áo làm T ngã xuống. Lúc này, H cầm dao bằng tay trái chém theo hướng từ trên xuống trúng vào phần đầu của T gây thương tích, H tiếp tục đưa dao lên chém tiếp, T dùng tay phải đưa lên đỡ thì bị H chém tiếp trúng ở tay. Thấy vậy, Trần Quốc H lấy 01 cái ghế nhựa chạy đến đánh vào lưng của H nhưng không gây thương tích gì thì được mọi người đến can ngăn nên bị cáo H dừng lại và đi vào nhà. Còn anh T được bạn bè đưa vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị cấp cứu, điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 08/TgT ngày 09/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyễn Văn T bị đa vết sọc phần mềm với tỷ lệ thương tích là 02% (Hai phần trăm).

Cáo trạng số: 29/CT-VKSĐH ngày 26/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội: "*Cố ý gây thương tích*" theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 07 đến 10 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại về việc bị cáo H phải bồi thường cho anh T số tiền 6.000.000đ, bị cáo đã bồi thường trước 1.000.000đ, số tiền còn lại phải bồi thường là 5.000.000đ.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại, lưỡi dao màu trắng dài 22cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm.

Bị cáo H trình bày lời nói sau cùng: Sau khi bị khởi tố, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng hiện tại gia đình bị cũng rất khó khăn, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, xét thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Ngọc H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã thể hiện, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 01/12/2017, Nguyễn Văn T, Lương Thành L và Trần Quốc H đến nhà của bị cáo H đã có lời qua tiếng lại ồn ào, xâu xé với Nguyễn Ngọc H (em trai H) nên bị cáo H bức xúc xuống bếp lấy 01 con dao bằng kim loại, lưỡi dao màu trắng dài 22cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm cầm ở tay chạy ra rượt đuổi. Thấy vậy, T, L và H bỏ chạy. H tiếp tục đuổi theo T được một đoạn thì bắt kịp và túm lấy cổ áo làm T ngã xuống. Lúc này, H đã có hành vi cầm dao bằng tay trái đưa lên chém theo hướng từ trên xuống trúng vào phần đầu của T, H tiếp tục đưa dao lên chém tiếp, T dùng tay phải đưa lên đỡ thì bị H chém tiếp trúng ở tay. Hậu quả làm cho anh T bị rách da đầu, đứt gân gấp ở bàn tay, với tỷ lệ thương tích là 02%. Tuy bị cáo chỉ gây thương tích cho anh T dưới 11%, nhưng do bị cáo H đã sử dụng hung khí nguy hiểm để phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của anh T, gây mất trật tự, trị an làm ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân sống trên địa bàn. Vì vậy, cần đưa vụ án ra xét xử nhanh chóng, kịp thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, góp phần giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội xảy ra trên địa bàn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, nhưng xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất quyết liệt, bị

cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm tấn công liên tục vào người bị hại cho đến khi có người can ngăn mới dừng lại, do đó Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng.

Tuy nhiên, khi lượng hình nhận thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo H đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại; vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo hiện có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình có khó khăn, con còn nhỏ, phạm tội có phần do bị bức xúc. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo và chỉ cần xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục làm ăn, sửa chữa lỗi lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa giữa bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận với nhau về việc bồi thường toàn bộ thiệt hại là 6.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 1.000.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường là 5.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, sự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó cần công nhận sự thỏa thuận trên.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Công an thành phố Đông Hà đã tạm giữ: 01 con dao bằng kim loại, lưỡi dao màu trắng dài 22cm, cán nhựa màu đen dài 12cm của bà T, do bị cáo sử dụng làm công cụ phương tiện phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng và bà T không có yêu cầu gì nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc H** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.*

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H 09 (chín) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/5/2017.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc H cho Ủy ban nhân dân phường ĐL, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường ĐL trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. *Về trách nhiệm dân sự*: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại về việc: Bị cáo Nguyễn Ngọc H tiếp tục có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại, lưỡi dao màu trắng dài 22cm, cán nhựa màu đen dài 12cm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/4/2018 giữa Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

4. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án, tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

5. *Về quyền kháng cáo*: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tạ Minh Khôi